

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày 15 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Hằng và Hoàng Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quý K, sinh năm 1983; nơi ĐKNKTT: thôn Tân Lập, xã B, huyện T, tỉnh V; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thị L; vợ Bùi Thị L và có 02 con; nhân thân: Năm 2002 đi nghĩa vụ quân sự, năm 2004 xuất ngũ. Bản án số 92/HSST ngày 31/8/2006, Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 08/3/2020 đến nay, có mặt.

Người bị hại: Anh Hoàng Mạnh T, sinh năm 1982; trú tại: tổ dân phố Ấp Đồn, xã Đ, huyện T, tỉnh V, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Hoa M, sinh năm 1984; trú tại: tổ dân phố Ấp Đồn, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1949; trú tại: thôn Tân Lập, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

3. Anh Đỗ Minh T, sinh năm 1980; trú tại: Đông Hóa 2, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00 ngày 27/5/2019, Nguyễn Quý K đến nhà anh Hoàng Mạnh T hỏi thuê xe ô tô của anh T để đi mua cây cảnh và cây bóng mát về bán, anh T, chị Nguyễn Hoa M (vợ anh T) đồng ý. Anh T làm hợp đồng cho K thuê xe ô tô nhãn hiệu Vios BKS 88A - 145.04, thời hạn thuê từ ngày 27/5/2019 đến ngày 05/6/2019, giá thuê xe: 600.000đ/ngày. Ngày 31/5/2019, K đến nhà trả anh T 2.400.000đ tiền thuê xe 4 ngày. Ngày 04/6/2019, K nảy sinh ý định chiếm đoạt xe ô tô của anh T nên đã bán xe ô tô trên cho anh Đỗ Minh T với giá 100.000.000đ. Khi bán xe, K nói xe K mua lại của bạn, đồng thời xuất trình các giấy tờ xe. Từ ngày 05/6/2019, anh Thắng nhiều lần yêu cầu nhưng K không trả xe, anh T tìm gặp thì K tránh mặt. Ngày 06/12/2019 anh T có đơn trình báo và đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo xử lý K theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/12/2019, anh Đỗ Minh T đã giao nộp xe ô tô nhãn hiệu Vios BKS 88A- 145.04; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 6078941; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (phô tô) đều mang tên Hoàng Mạnh T cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 814/KL-HĐĐG ngày 19/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Tam Đảo kết luận: Giá trị của tài sản (xe ô tô nhãn hiệu Vios BKS 88A – 145.04) là 240.000.000đ.

Anh Đỗ Minh T khi mua xe ô tô nhãn hiệu Vios BKS 88A – 145.04, không biết chiếc xe do Nguyễn Quý K vi phạm pháp luật mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSTĐ ngày 25/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh V đã truy tố Nguyễn Quý K về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Quý K phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; áp dụng khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt: Nguyễn Quý K từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/3/2020.

Bị cáo Nguyễn Quý K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại là anh Hoàng Mạnh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Hoa M, anh Đỗ Minh T nhưng sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16h00 ngày 27/5/2019, Nguyễn Quý K thuê xe ô tô của anh T để đi mua cây cảnh và cây bóng mát về bán. Anh T làm hợp đồng cho K thuê xe ô tô nhãn hiệu Vios BKS 88A-145.04, thời hạn thuê từ ngày 27/5/2019 đến ngày 05/6/2019. Ngày 04/6/2019, K nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã bán chiếc xe ô tô trên cho anh Đỗ Minh T với giá 100.000.000đ.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quý K phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", do trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 240.000.000đ nên tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh V truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định: “3. Phạm tội chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000đồng đến dưới 500.000.000đồng, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 12 năm.

[5] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu (đã bị Tòa án xét xử về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản) nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, tài sản đã được thu hồi trả người bị hại, bố bị cáo có công với Nhà nước, bản thân bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án: Ngày 18/5/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã trả anh Hoàng Mạnh T 01 xe ô tô nhãn hiệu Vios BKS 88A - 145.04; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 6078941; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (phô tô). Sau khi nhận lại các tài sản trên anh T không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự đối với K.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 13/3/2020, ông Nguyễn Văn L (bố đẻ Nguyễn Quý K) đã trả anh Đỗ Minh T số tiền 100.000.000đ. Sau khi nhận đủ số tiền trên anh Triều không có yêu cầu gì.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quý K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quý K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Quý K 05 (năm) năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/3/2020).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Quý K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Trại TG CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Bị cáo, DS;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Lưu